

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẮC KẠN  
TỈNH BẮC KẠN  
Bản án số: 24/2024/HS-ST  
Ngày 01/3/2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN, TỈNH BẮC KẠN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tạ Văn Tư

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Bùi Văn Khiếu  
2. Ông Nông Hữu Thái

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Sỹ Cách - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Đức Biên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 3 năm 2024, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2024/HSST, ngày 06 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

**Nông Văn H** sinh ngày 17/9/1974; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ dân phố N, thị trấn N, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ở hiện nay: Tiểu khu A, thị trấn N, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Cán bộ Ban quản lý dự án Đầu tư và xây dựng huyện N; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Là đảng viên đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nông Văn M (đã chết) và bà Doanh Thị Đ; Có vợ là Hoàng Thị H1 (đã ly hôn) và 01 con; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/11/2023 đến ngày 13/11/2023 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 40 phút, ngày 04/11/2023, tại khu vực tổ A, phường S, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế-Ma túy Công an thành phố Bắc Kạn bắt quả tang đối với Nông Văn H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Phát hiện và thu giữ trong lòng bàn tay phải của H 01 (một) gói được gói bằng giấy hai mặt đều màu trắng, bên trong tiếp tục được gói bằng giấy hai mặt màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy loại heroine (được niêm phong trong phong bì ký hiệu H1). Ngoài ra, còn tạm giữ của Nông Văn H 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 97H1-006... cùng chìa khóa xe đã qua sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu H1, xác định tổng khối lượng là 0,30 gam (không phải ba không gam). Sau khi cân xác định khối lượng, toàn bộ số chất bột màu trắng nói trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định; phong bì ký hiệu H1, giấy gói cũ được niêm phong vào phong bì ký hiệu A2 bảo quản theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 354/KL-KTHS ngày 09/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 0,30g (không phải ba không gam). Sau giám định, mẫu chất còn lại cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì T201 hoàn trả lại Cơ quan điều tra.

Tại Cơ quan điều tra, Nông Văn H khai nhận: Toàn bộ số chất bột màu trắng bị thu giữ khi bắt quả tang là ma túy, loại heroine của H tàng trữ với mục đích để sử dụng cho bản thân. Về nguồn gốc số ma túy, H khai nhận: Bản thân H là người nghiện ma túy, khoảng 14 giờ 00 ngày 04/11/2023, H mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE A màu trắng, biển kiểm soát 97H1-006... của con trai là anh Nông Đức H2, sinh năm 2000, trú tại Tổ dân phố N, thị trấn N, huyện N, tỉnh Bắc Kạn và bảo với anh H2 là đi có việc thì anh H2 đồng ý và giao xe mô tô cho H. Sau đó, H điều khiển xe mô tô đi từ nhà tại thị trấn N, huyện N, tỉnh Bắc Kạn đến thành phố Bắc Kạn để tìm mua ma túy, loại heroine về để sử dụng. Khoảng 17 giờ 30 ngày 04/11/2023, H điều khiển xe mô tô đến khu vực trạm bơm nước gần bờ đê thuộc tổ A, phường S, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, sau đó H dừng xe và để xe mô tô biển kiểm soát 97H1-006... trên lề đường rồi đi bộ quanh khu bờ đê Sông Cầu để tìm mua ma túy. Tại đây, H gặp một người đàn ông tên T nhưng không rõ năm sinh và địa chỉ, H hỏi người đàn ông này có ma túy loại heroine bán không thì người này nói là có. Sau đó, H đưa cho người đàn ông này số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), người đàn ông này cầm tiền rồi đưa cho H 01 (một) gói ma túy, loại heroine. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu ma túy trong lòng bàn tay phải của H rồi quay lại chỗ để xe mô tô thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Lời khai nêu trên của Nông Văn H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. *Tại Cáo trạng số 13/CT-VKSTP ngày 06/02/2024 của VKSND thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Nông Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:*

\*Tuyên bố bị cáo Nông Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn H từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười năm) tháng tù. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền từ 5.000.000đ (năm triệu đồng) đến 6.000.000đ (sáu triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

\*Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T201; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2.

\*Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, nhưng không có ý kiến gì.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nông Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 40 phút, ngày 04/11/2023, tại tổ A, phường S, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, Nông Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,30 (không phải ba không) gam ma túy, loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang.

[3] Hành vi nêu trên của Nông Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*... c) Heroine, Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam;...*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 5 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”*

Cáo trạng số 13/CT-VKSTP ngày 06/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là cố ý, đã vi phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an - xã hội của địa phương. Vì vậy, phải được xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là: Người phạm tội thành khẩn khai báo; Bị cáo có bố đẻ được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Xét bị cáo là người có hiểu biết và nhận thức về pháp luật nhất định, mà lại lao vào con đường nghiện chất ma túy; nên khi xem xét lượng hình cần phải có một hình

phạt thỏa đáng tương ứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo đã có thời gian bị tạm giữ nên được tính vào thời gian thụ hình cho bị cáo.

Đối với người đàn ông tên T đã bán ma túy cho Nông Văn H ngày 04/11/2023 tại tổ A, phường S, thành phố Bắc Kạn, do bị cáo không biết rõ họ, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác minh, làm rõ.

[6] Về vật chứng trong vụ án:

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T201 và 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2. Tất cả đều không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE A màu trắng, biển kiểm soát 97H1-006... cùng chìa khóa xe, qua điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Nông Đức H2 (sinh năm 2000, trú tại tổ dân phố N, thị trấn N, huyện N, tỉnh Bắc Kạn). Ngày 04/11/2023, Nông Văn H mượn chiếc xe mô tô nói trên sau đó sử dụng xe để đi mua ma túy thì anh H2 không biết, do đó Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho anh H2 là đúng quy định.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung theo quy định của pháp luật.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí đối với bị cáo là phù hợp, có cơ sở để chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Nông Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

\*Áp dụng: điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Nông Văn H 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình (được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 04/11/2023 đến ngày 13/11/2023).

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Nông Văn H 5.000.000đ (năm triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

**2. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T201; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/02/2024 giữa Công an thành phố Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn).

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí. Buộc bị cáo Nông Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND thành phố Bắc Kạn (01b);
- Công an thành phố Bắc Kạn (02b);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn (Khi án có hiệu lực - 01b);
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng (01b);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tạ Văn Tư**